TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 132/2020/HS-PT
Ngày: 29-4-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung
Các Thẩm phán: Ông Phạm Thành Dương
Ông Trần Vĩnh Yên

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phạm Xuân Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2020/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo Liềng Chắng Dvà Phạm Hoàng Th do có kháng cáo của hai bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2020/HSST ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Liềng Chắng D(Dón), sinh năm 1990, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 7, xã Xuân T, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình độ văn hoá: 01/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Liềng Cẩu Ch, sinh năm 1967 và bà Lường Cỏn M (đã chết); chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 23/12/2010 bị Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai đưa vào cơ sở giáo dục 24 tháng, chấp hành xong ngày 25/9/2012.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/9/2019 cho đến ngày 28/9/2019, được thay bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Phạm Hoàng Th (Cóc Bèo), sinh năm 1991, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 4, xã Xuân T, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D, sinh năm 1970 và bà

Võ Thị Thu Ng, sinh năm 1971; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/9/2019 cho đến ngày 28/9/2019, được thay bằng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/9/2019 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- *Bị hại:* Ông Phan Thành Tr, sinh năm 1979. Địa chỉ: Ấp Tân Hạnh, xã Xuân Bảo, huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Ông Trần Văn M, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp 10, xã Sông R, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1990 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 9, xã Sông R, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai.

3. Ông Liềng Chắng C, sinh năm 1992.Địa chỉ: Ấp 7, xã Xuân T, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

4. Ông Phạm Văn D, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp 4, xã Xuân T, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

5. Ông Phan Văn H, sinh năm 1955 Địa chỉ: Khu phố Núi Đ, phường Bàu S, thành phố Long Kh, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

6. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1985. Địa chỉ: Ấp 1, xã Xuân T, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Liềng Chắng D và Phạm Hoàng Th là bạn bè quen biết nhau.

Do D biết trang trại của ông Phan Thành Tr thuộc ấp 7, xã Xuân T, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai có nuôi nhiều Cầy vòi hương nên D nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 23/9/2019, D gọi điện thoại bảo Th tìm chỗ tiêu thụ Cầy vòi hương để D đi trộm cắp về thì Th đem bán, Th đồng ý.

Vào khoảng 02 giờ ngày 24/9/2019, D mang theo 07 túi lưới màu trắng và 01 cái mỏ lết kim loại màu trắng, dài khoảng 30cm rồi đi bộ từ nhà đến trang trại của ông Phan Thành Tr. D dùng mỏ lết bẻ song sắt cửa sổ của khu nuôi Cầy vòi hương rồi đột nhập vào bên trong, bắt trộm 07 con Cầy vòi hương bỏ vào túi lưới. Trong quá trình đưa ra ngoài, 02 con Cầy vòi hương đã cắn rách túi lưới và chạy mất.

Sau đó, D điều khiển xe mô tô biển số 59D1-251.90 chở 05 con Cầy vòi hương đưa cho Th mang đi bán. Th đem bán 01 con Cầy vòi hương, trọng lượng 04 kg cho ông Nguyễn Duy L, sinh năm 1990, thường trú ấp 9, xã Sông

R, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai được 4.600.000 đồng và bán cho ông Trần Văn M, sinh năm 1973, thường trú ấp 10, xã Sông R, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai 02 con Cầy vòi hương tổng trọng lượng 07 kg được 8.400.000 đồng.

Sau khi bán xong, Th đưa cho D 7.750.000 đồng, còn lại 5.250.000 đồng thì Th giữ lại tiêu xài. Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Th điều khiển xe mô tô biển số 60U2-4955 đem theo 02 con Cầy vòi hương còn lại đi tìm người để bán thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện đưa về trụ sở Công an để làm việc.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 26/9/2019 Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ kết luận: 03 con Cầy vòi hương, loại nuôi làm giống, tổng trọng lượng 10,9 kg có giá trị theo giá thị trường hiện tại là 16.350.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 47/KL-HĐĐG ngày 01/11/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm Mỹ kết luận: 04 con Cầy vòi hương, loại nuôi làm giống, tổng trọng lượng 14,7 kg có giá trị theo giá thị trường hiện tại là 22.050.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 04 con Cầy vòi hương, trong đó: 03 con Cầy vòi hương có trọng lượng lần lượt là 3,6 kg, 3,7 kg, 3,6 kg, đã trả lại cho bị hại Phan Thành Tr . 01 con Cầy vòi hương cắn lưới chạy thoát khi bị D trộm. Sau đó, ông Tr đã tìm được 01 con nặng 3,6 kg. 01 con Cầy vòi hương Th đem bán cho ông M nặng 3,6 kg; 01 con bán cho ông L nặng 4 kg và 01 con Cầy vòi hương cắn lưới chạy thoát, không thu hồi được.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37F, IMEI1: 862646035585972, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, IMEI: 358806051891008 là điện thoại của Th, D sử dụng để liên lạc bàn bạc việc trộm cắp, tiêu thụ tài sản phạm tội.

- 01 mỏ lết kim loại màu trắng, dài khoảng 30cm, không thu hồi được.

- 7.750.000 đồng là tiền bán Cầy vòi hương D tự nguyện giao nộp. 5.250.000 đồng là tiền bán Cầy vòi hương Th tự nguyện giao nộp.

- 01 xe mô tô biển số 59D1-251.90.

- 01 xe mô tô biển số 60U2-4955.

- Tại Bản án số 01/2020/HS-ST ngày 09/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ.

Căn cứ khoản 1, Điều 173; b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt:

1. Bị cáo Liềng Chắng D 01 năm 04 tháng tù. Bị cáo Phạm Hoàng Th 01 năm tù, thời hạn tù của hai bị cáo tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 25/9/2019 cho đến ngày 28/9/2019.

2. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37F, IMEI1: 862646035585972 của bị cáo Phạm Hoàng Th; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5, IMEI: 358806051891008 của bị cáo Liềng Chắn D.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 7.750.000 đồng của bị cáo Liềng Chắng D và số tiền 5.250.000 đồng là tiền của bị cáo Phạm Hoàng Th. Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/01/2020, bị cáo Liềng Chắng D và Phạm Hoàng Th kháng cáo xin được hưởng án treo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo phạm tội "Trộm cắp tài sản" là đúng quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và xử phạt bị cáo D 01 năm 04 tháng tù, bị cáo Th 01 năm tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của các bị cáo, các bị cáo không cung cấp được tình tiết mới nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của hai bị cáo trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Liềng Chắng D và Phạm Hoàng Th:

Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm đã nêu, thể hiện vào khoảng 02 giờ ngày 24/9/2019, bị cáo D đã lén lút vào trang trại của ông Phan Thành Tr tại ấp 7, xã Tân X, huyện Cẩm M, tỉnh Đồng Nai để chiếm đoạt 07 con Cầy vòi hương sau đó giao cho bị cáo Th đi tiêu thụ thì bị phát hiện. Tổng trị giá tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt là 38.400.000 đồng.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo D 01 năm 04 tháng tù, bị cáo Th 01 năm tù là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo kháng cáo xin

được hưởng án treo nhưng không cung cấp được tình tiết nào mới để Hội đồng xét xử xem xét. Do vậy Hội đồng xét xử y án sơ thẩm về hình phạt, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[3]Về biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 7.750.000 đồng do bị cáo D giao nộp; 5.250.000 đồng do bị cáo Th giao nộp do bán Cầy vòi hương, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền trên. Xét thấy, các bị cáo đã bồi thường 20.000.000 đồng cho bị hại, bị hại không còn yêu cầu gì nhưng Tòa án cấp sơ thẩm lại tuyên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền mà hai bị cáo đã nộp là trái với Điều 7 Mục I Giải đáp số 01/2017/GĐ-TANDTC ngày 07/4/2017 của Tòa án nhân dân tối cao.

[4] Quan điểm và đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[5] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận, nên các bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, Điều 355; điểm d khoản 2, Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Liềng Chắng D và Phạm Hoàng Th, sửa Bản án sơ thẩm số 01/2020/HS-ST ngày 09-01-2020 của Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ về xử lý vật chứng.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Liềng Chắng D 01(một) năm 04 (bốn) tháng tù.

Bị cáo Phạm Hoàng Th 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù của bị cáo D và Th tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời hạn bị tạm giữ từ ngày 25/9/2019 cho đến ngày 28/9/2019.

3. Về xử lý vật chứng:

Trả lại cho Liềng Chắng D số tiền 7.750.000 (bảy triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng, Phạm Hoàng Th số tiền 5.250.000 (năm triệu hai trăm năm mươi nghìn) đồng (theo biên lai thu tiền số 007556 ngày 03/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ).

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Liềng Chắng D và Phạm Hoàng Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hiệu kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân huyện Cẩm Mỹ (2);
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Mỹ;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nhung

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thị Thu Hương **Đinh Thị Kiều Lương** **Đỗ Thị Nhung**

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân H. Định Quán(2);
- Viện kiểm sát nhân dân H. Định Quán;
- Công an H. Định Quán;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H. Định Quán;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Kiều Lương

TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **18A**/2019/HSPT-QĐTG	*Đồng Nai, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH TẠM GIAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Kim Rết

Các Thẩm phán: Bà Võ Thị Th Phượng;

Bà Lê Hồng Hương.

Căn cứ các điều 109, 113, 119 và 347 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào biên bản nghị án ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng xét xử phúc thẩm;

Xét thấy cần thiết tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm cho việc thi hành án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tạm giam bị cáo: **Lê Hoàng Tuấn.** Tên gọi khác: Hiếu (Tuấn cơm). Sinh năm 1980, tại Thành phố Hồ Chí Minh. Nơi cư trú: 5/4A, khu phố Quyết Thắng, phường Bình Thắng, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Nghề nghiệp: Phụ bán cơm.

Bị Tòa án cấp phúc thẩm xử phạt 01 (một) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày 20/6/2018.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Thời hạn tạm giam là: 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

2. Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (Nhà tạm giữ Công an thành phố Biên Hòa) có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai (1);
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai (1);
- Bị cáo (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Kim Rết